

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
năm 2022: "Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực đội ngũ cán bộ,
đảng viên. Phát huy ý chí tự lực tự cường và khát vọng xây dựng tỉnh Sơn La
phát triển nhanh và bền vững"

Sau khi xem xét Tờ trình số 166-TTr/BTGTU ngày 10/3/2022, Báo cáo số 276-BC/BTGTU ngày 18/3/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và ý kiến tham gia của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (theo Công văn số 1591-CV/TU ngày 11/3/2022); Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận như sau:

1. Nhất trí chủ trương ban hành Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022: "Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy ý chí tự lực tự cường và khát vọng xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững" theo đề nghị của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tại Tờ trình số 166-TTr/BTGTU ngày 10/3/2022 và Báo cáo số 276-BC/BTGTU ngày 18/3/2022 (có Chuyên đề kèm theo).

2. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:

2.1. Ban hành Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022: "Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy ý chí tự lực tự cường và khát vọng xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững" .

2.2. Hướng dẫn các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy tổ chức thực hiện Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022: "Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy ý chí tự lực tự cường và khát vọng xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững" đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với thực tiễn./.

Nơi nhận:

- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Văn phòng và các ban đảng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Lò Minh Hùng

TỈNH ỦY SƠN LA

**NÂNG CAO BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ, PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ
CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN. PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG VÀ KHÁT VỌNG
XÂY DỰNG TỈNH SƠN LA PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG**

(Tài liệu dùng cho sinh hoạt chi bộ, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội năm 2022)

Sơn La, tháng 3/2022

LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Kế hoạch số 58-KH/BTGTW ngày 27/8/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Hướng dẫn số 16-HD/BTGTW ngày 27/7/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”; Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 14/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về học tập Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”; Kế hoạch số 62-KH/TU ngày 21/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” giai đoạn 2021-2025. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành tài liệu chuyên đề năm 2022: “***Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy ý chí tự lực tự cường và khát vọng xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững***”.

Chuyên đề cung cấp những nội dung cơ bản về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Đảng ta về tầm quan trọng của việc nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất đội ngũ cán bộ và vận dụng trong xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ tỉnh Sơn La đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Chuyên đề được dùng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị và được tuyên truyền rộng rãi trong toàn thể Nhân dân.

Nội dung chuyên đề gồm 03 phần:

- *Phần thứ nhất*: Một số vấn đề lý luận.
- *Phần thứ hai*: Vận dụng những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta về nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên Đảng bộ tỉnh Sơn La nhằm tăng cường phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững.
- *Phần thứ ba*: Một số tác phẩm, bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu tới các đồng chí!

Phần thứ nhất

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

1. Bản lĩnh

Theo Từ điển Tiếng Việt, Viện Ngôn ngữ học, GS. Hoàng Phê chủ biên NXB Hồng Đức, 2018: Bản lĩnh được giải nghĩa là "tài năng và ý chí".

Trong Từ điển Từ và ngữ Hán - Việt, GS. Nguyễn Lâm, NXB Từ điển bách khoa, 2022: "*Bản lĩnh là nhân cách và tài năng sẵn có khiến người ta có bản sắc riêng*".

Một số từ điển Oxford, Merriam Webster, Cambridge... cũng định nghĩa từ bản lĩnh (*bravery*) là phẩm chất, đức tính của cá nhân, gắn liền với ý chí, tài năng, đức hy sinh, dũng cảm, nghị lực, kiên trì vượt qua trở ngại...

Có thể hiểu bản lĩnh là phẩm chất, đức tính của cá nhân, thể hiện thông qua việc tự quyết định thái độ, hành động của mình một cách độc lập, không vì áp lực bên ngoài mà thay đổi quan điểm, lập trường. Để có được bản lĩnh, con người cần có đủ tài năng, lý trí, ý chí và những đức tính như: Dũng cảm, dám nghĩ, dám làm, làm những gì mà mình cho là đúng; dám đối mặt với sự thật, không ngại thách thức bản thân và là một người có trách nhiệm. Hơn thế nữa, bản lĩnh là sự can đảm, dám bỏ qua mọi thứ không cần thiết để thay đổi bản thân mình.

2. Bản lĩnh chính trị

Bản lĩnh chính trị được hiểu là bản lĩnh về mặt chính trị. Biểu hiện với những đặc điểm: Kiên định quan điểm, lập trường, tư tưởng chính trị; sự nhạy bén trước những diễn biến tình hình phức tạp; sự chín chắn, độc lập, sáng tạo trong giải quyết các vấn đề thực tiễn, đảm bảo đúng quy luật vận động của sự vật, hiện tượng; có ý chí, thái độ kiên quyết, rõ ràng, có hành động cụ thể bảo vệ quan điểm, chính kiến, không dao động, không lùi bước trước những trở lực đi ngược lại quy luật khách quan.

Như vậy, bản lĩnh chính trị là sự tổng hợp biện chứng của lập trường chính trị, phẩm chất chính trị và năng lực chính trị, là điều kiện cần thiết để đảm bảo cho mỗi cán bộ, đảng viên có định hướng chính trị đúng đắn, luôn làm chủ bản thân, làm chủ hoàn cảnh thực tiễn và kiểm soát được hành vi, thái độ của mình trong mọi tình huống. Đó là sự trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; kiên định những nguyên tắc xây dựng Đảng.

Bản lĩnh chính trị còn thể hiện ở tinh thần yêu nước nồng nàn, ý chí quyết tâm và khát vọng xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh, phồn vinh, luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; có tinh thần sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Là người cán bộ đảng viên, bản lĩnh chính trị thể hiện ở sự yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Bản lĩnh chính trị là sự kiên định, khả năng độc lập suy nghĩ, quyết định và hành động, là đòi hỏi cơ bản và trực tiếp đối với mỗi cán bộ, đảng viên nói chung, với cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng, giúp mỗi người kiên định lập trường, tư tưởng và bằng ý chí, năng lực của mình vượt qua khó khăn, thử thách, áp lực để quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của mình, của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo sự nghiệp cách mạng trong thời kỳ mới, việc nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ, năng lực, phẩm chất của Đảng là một vấn đề vừa cơ bản vừa cấp thiết, có ý nghĩa sống còn đối với công tác xây dựng đảng hiện nay. Bản lĩnh chính trị và năng lực phẩm chất là hai mặt không thể thiếu đối với một Đảng cầm quyền. Bản lĩnh chính trị đảm bảo cho Đảng luôn kiên định mục tiêu, lý tưởng đã lựa chọn. Trình độ trí tuệ, năng lực, phẩm chất là cơ sở để Đảng đề ra đường lối, đúng đắn, lãnh đạo toàn dân tộc đi đến thắng lợi cuối cùng. Thực tiễn đã chứng minh, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, để có bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, trên cơ sở nắm vững và vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn căn cứ vào đặc điểm, tình hình của đất nước, khu vực và thế giới, để đề ra đường lối chiến lược, sách lược đúng đắn lãnh đạo cách mạng; đồng thời, không ngừng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, khái quát, phát hiện những vấn đề mới, nhằm phát triển lý luận và bổ sung, hoàn thiện đường lối. Điều này càng đặc biệt cần thiết đối với yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

V.I.Lênin đã từng chỉ rõ, các thế lực thù địch không thể đánh đổ được những người cộng sản, trừ chính những sai lầm của chính mình và *“không một ai trên thế giới này có thể làm mất được uy tín của những người Mácxít cách mạng nếu họ không tự làm mất uy tín của họ”* [V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006]. Điều đó có nghĩa là, việc rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, đảng viên không chỉ có vai trò quan trọng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ mà còn có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển của mỗi cán bộ, đảng viên nói riêng.

3. Phẩm chất

Nghĩa của từ phẩm chất là tính chất bên trong con người. Hay còn gọi là tư cách đạo đức trong con người. Theo nghĩa rộng, phẩm chất chỉ các đặc điểm tâm lý như: Tính cách, ý chí, hứng thú, tính khí, phong cách của con người. Như vậy, có thể hiểu phẩm chất không chỉ là những đặc trưng đơn giản có sẵn của sinh lý học mà là tổng hòa các yếu tố bên trong, trên cơ sở các phẩm chất sinh lý, hình thành các phẩm chất tâm lý thông qua hoạt động, quan hệ giao lưu trong thực tiễn đời sống và trong công tác của con người.

Phẩm chất là yếu tố quan trọng quyết định chất lượng mối quan hệ giữa con người với con người, thể hiện qua cách ứng xử của con người đối với người khác cũng như đối với sự việc trong cuộc sống. Đồng thời phẩm chất cũng thể hiện trình độ văn hóa, nhân tính và nguyên tắc sống của con người. Con người là một thực thể xã hội. Vì vậy, chất lượng mối quan hệ xã hội có ảnh hưởng quyết định đối với chất lượng cuộc sống. Khi nói đến phẩm chất của một người sẽ thường nhìn nhận ở những góc độ như phẩm chất về chính trị, phẩm chất về đạo đức và phẩm chất về năng lực.

Phẩm chất đạo đức là các chuẩn mực hành vi làm nên giá trị của một con người, dựa vào khung chuẩn mực ấy thì người ta có thể đánh giá được các hành vi của con người tốt hay xấu, là lợi hay hại, về những điều được khuyến khích, điều cấm kị, hoặc về nghĩa vụ của mỗi con người. Đây chính là bản chất là cái làm nên giá trị riêng của mỗi con người.

Người cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, cần phải có phẩm chất đạo đức thật sự trong sáng, có sức lan tỏa trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, nơi cư trú và ngoài xã hội; phải có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; thực sự cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; phải thực sự là người tâm huyết và có trách nhiệm với công việc, luôn chăm lo đến đời sống mọi mặt của nhân dân. Yêu cầu đặc biệt đối với cán bộ, đảng viên là không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp, là người trong sáng, không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và có quyết tâm chính trị rất cao trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống. Với vai trò là trung tâm đoàn kết trong cơ quan, đơn vị, người cán bộ, đảng viên phải luôn gương mẫu tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Đặc biệt, không được bè phái, không để cho lợi ích nhóm chi phối, dẫn dắt hoạt động công việc của mình, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Năng lực

Năng lực là tập hợp toàn bộ các kỹ năng, kiến thức, khả năng, hành vi của một người có thể đáp ứng đối với một công việc nhất định nào đó, đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng để cá nhân có thể hoàn thành một việc nào đó hiệu quả hơn so với người khác. Năng lực được tạo nên từ tư chất tự nhiên và do luyện

tập, học hỏi, làm việc mà có. Là một trong những yếu tố quan trọng đối với con người, giúp chúng ta góp phần giải quyết, hoàn thành những vấn đề phát sinh nhanh chóng, hiệu quả và dễ dàng hơn. Đồng thời, năng lực giúp chúng ta tiếp thu những kiến thức vận dụng vào áp dụng công việc một cách linh hoạt, phát triển các kỹ năng, trau dồi vốn hiểu biết của mình.

Năng lực công tác là khả năng tư duy khoa học, có tầm nhìn xa, trông rộng, có phương pháp làm việc khoa học và năng lực tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình để có quyết định hoặc đề xuất để tập thể lãnh đạo quyết định kịp thời, sáng suốt, đúng đắn nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Trong tình hình hiện nay, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải thực sự chủ động, nhạy cảm và có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Năng lực công tác còn đòi hỏi cán bộ phải có kiến thức lý luận, nắm chắc đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Năng lực công tác còn được đánh giá ở cả một quá trình công tác liên tục đã qua với khả năng lãnh đạo, chỉ đạo, kinh nghiệm thực tiễn, những thành tích, kết quả công tác nổi trội ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công, được cấp trên, đồng nghiệp và nhân dân thừa nhận. Cùng với việc rèn luyện đức tính cần cù, chịu khó, cán bộ, đảng viên còn phải thực sự năng động, có tư duy đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đồng thời phải thực sự là người tiên phong, gương mẫu, có khả năng truyền cảm hứng, quy tụ và phát huy được sức mạnh tổng hợp của tập thể cũng như năng lực sở trường của mỗi cá nhân trong công việc.

II- RÈN LUYỆN NÂNG CAO BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ, PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về rèn luyện, xây dựng bản lĩnh chính trị, năng lực phẩm chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên

1.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về rèn luyện, xây dựng bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên

Theo Hồ Chí Minh, bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên là sự thể hiện tính giai cấp, “*tính Đảng*” trong mọi hoàn cảnh, mọi thời điểm; là luôn “*nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân*” [Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.9]; là “*phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Đó là phẩm chất cao quý của người cách mạng, đó là đạo đức cách mạng, đó là tính Đảng, tính giai cấp, nó đảm bảo cho sự thắng lợi của Đảng, của giai cấp, của nhân dân*” [Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.9].

Trong tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* [Hồ Chí Minh, Nxb Trẻ, 2017], Bác Hồ đã khẳng định: “*Đảng ta lãnh đạo rất sáng*

suốt, đã đưa dân tộc ta tiến lên không ngừng từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.... rất nhiều cán bộ, đảng viên tỏ rõ anh dũng, gương mẫu, gian khổ đi trước, hương thụ đi sau và đã làm nên những thành tích rất vẻ vang”, tuy nhiên, Người cũng căn dặn: *“Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa”* đó là lời Bác nhắc nhở mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn rèn luyện bản lĩnh chính trị, giữ gìn tư cách người đảng viên.

Yêu cầu bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên hiện nay đặt ra là phải giữ vững tính chất tiên phong và vai trò gương mẫu cả trong tư tưởng và cả hành động, cả trong đạo đức lẫn trong cuộc sống, lối sống. Muốn vậy, trước hết cán bộ, đảng viên phải rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng, phân biệt rạch ròi giữa đúng với sai, và đủ dũng khí làm theo cái tốt, đấu tranh loại bỏ tiêu cực, cơ hội từ chính bản thân mình. Rèn luyện bản lĩnh chính trị còn giúp cán bộ, đảng viên, tránh căn bệnh kiêu ngạo, chủ quan. Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn đặt mình vào trong tổ chức, không đứng ngoài, đứng trên tổ chức, tập thể, cộng đồng. Chỉ có tự giác và nghiêm chỉnh thực hiện mọi chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, học tập, noi gương đồng chí, đồng đội, đồng nghiệp, tin tưởng vào mục tiêu lý tưởng cách mạng và sự lãnh đạo - cầm quyền của Đảng, Nhà nước thì *"lòng dạ mới trong sáng mãi"* và bản lĩnh chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên mới giữ được như *"ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong"*.

Bản lĩnh chính trị là phần cốt lõi, cơ bản nhất, là phẩm chất quan trọng cần phải có hàng đầu của mỗi cán bộ, đảng viên; là sự cụ thể hóa bản lĩnh chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam, mang bản chất giai cấp công nhân, vì sự nghiệp giải phóng giai cấp, giải phóng con người; là sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thành với lợi ích của Tổ quốc và nhân dân; là tinh thần, ý chí, quyết tâm phấn đấu, vượt mọi gian khổ và không dao động trước thử thách, áp lực để hoàn thành nhiệm vụ. Đó còn là tinh thần chủ động trong đấu tranh vạch trần, phản bác những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động, góp phần làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động của chúng, phòng và chống nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ...

1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về rèn luyện, nâng cao năng lực, phẩm chất cho cán bộ, đảng viên

Năng lực của người cán bộ là trình độ, năng lực để hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất, có hiệu quả nhất. Được thể hiện ở trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, khả năng nhận thức đúng các quy luật, sáng tạo trong giải quyết công việc; luôn làm chủ được tri thức khoa học và có khả năng hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn của mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh

quan niệm: “*Cán bộ là cái gốc của mọi công việc*” [Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995], cùng với việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, Người yêu cầu cán bộ phải có năng lực: “*Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn... chính trị là đức, chuyên môn là tài*” [Hồ Chí Minh toàn tập, t.9, nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995]. Tài còn là khả năng hoạt động thực tiễn, kỹ năng và hiệu quả thực hành các công việc được giao. Người cán bộ cách mạng phải có năng lực trí tuệ và năng lực hoạt động thực tiễn, có trình độ kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Dù hoạt động trên bất kỳ lĩnh vực nào thì người có “Tài” phải là người có sự hiểu biết thấu đáo và thực hành thành thạo các công việc mà mình đảm nhiệm. Người chỉ rõ: “*Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thành thạo về chính trị mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung*”.

Phẩm chất đạo đức cách mạng là một trong những vấn đề được Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm hàng đầu đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Cần phải đem hết tinh thần, lực lượng ra phấn đấu, phải tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng. Người luôn quan tâm đến vấn đề đạo đức và giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, cho đảng viên. Vai trò của đạo đức cách mạng là vô cùng to lớn, Hồ Chí Minh coi đạo đức là nền tảng của người cách mạng cũng giống như là gốc của cây, ngọn của nguồn, của sông, của suối. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng thì mới có thể hoàn thành được nhiệm vụ của Đảng bởi lẽ con đường cách mạng đòi hỏi sự phấn đấu không ngừng của mỗi con người, mỗi thế hệ nối tiếp nhau. Vai trò của phẩm chất đạo đức còn được thể hiện ở lòng cao thượng của con người, mỗi người sẽ có những công việc khác nhau, tài năng khác nhau... những ai giữ được đạo đức cách mạng thì là người cao thượng.

Phẩm chất đạo đức cách mạng là cách thức ứng xử của mỗi cán bộ, đảng viên trong các mối quan hệ: Với mình, với việc và với người khác theo những chuẩn mực đạo đức tốt đẹp của xã hội và những chuẩn mực đạo đức mới - đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên như Bác Hồ đã dạy. Người coi đạo đức cách mạng là “nền tảng”, là “cái gốc” của người cán bộ, thể hiện ở phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, là lòng trung thành vô hạn đối với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, với chế độ XHCN; là trình độ giác ngộ mục tiêu, lý tưởng XHCN, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì mục tiêu, lý tưởng cao đẹp đó. Đức được thể hiện ở sự trong sáng, thành thật, trung thực, không cơ hội, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, biết hy sinh lợi ích cá nhân để phục tùng lợi ích tập thể, lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân. Có lối sống trong sạch, lành mạnh, gần gũi với quần chúng, gương mẫu gắn bó với nhân dân, khiêm tốn học hỏi, thực sự cầu thị. Có tinh thần đoàn kết, thương yêu, tương thân, tương ái lẫn nhau. Đức là cái gốc giúp người cán bộ cách mạng vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh để hoàn thành tốt nhiệm vụ của Đảng và nhân dân giao phó. Người nói: “*cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo*

đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân". Đạo đức cách mạng tạo nên uy tín của cán bộ, đảng viên. Đó là cơ sở để giáo dục, thuyết phục và lãnh đạo quần chúng nhân dân, là tấm gương sáng cho mọi người noi theo.

Phẩm chất và năng lực của người cán bộ, đảng viên trong Tư tưởng Hồ Chí Minh phải luôn kết hợp chặt chẽ với nhau, là hai mặt không tách rời mà hoà quyện với nhau, là cơ sở, điều kiện, tiền đề của nhau, thúc đẩy lẫn nhau để hoàn thiện hình thành nhân cách người cán bộ cách mạng. Năng lực của người cán bộ có vai trò đặc biệt quan trọng để họ hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, đạt chất lượng và hiệu quả cao trong công việc. Người cán bộ có năng lực sẽ đem lại kết quả hoạt động tích cực, tự giác, sáng tạo cho họ trên cơ sở hành động theo quy luật khách quan. Nhưng tài năng đó phải được hiện diện trong hệ thống phẩm chất, năng lực và trong tính hiệu quả hoạt động thực tiễn của người cán bộ, đảng viên. Người cán bộ cách mạng phải là người có năng lực trí tuệ cao, tức là có trình độ hiểu biết toàn diện, sâu sắc với một hệ thống tri thức tổng hợp bao quát được nhiều lĩnh vực, có phương pháp tư duy khoa học để nhận thức được bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng, có năng lực thực tiễn tốt để đạt hiệu quả cao trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

Trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hoá hiện nay, cơ hội lớn nhưng kèm theo thách thức không nhỏ, để kiên định đi theo con đường của Bác đã lựa chọn, đảm bảo tính hội nhập và phát triển bền vững, người cán bộ, đảng viên luôn luôn phải tu dưỡng, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, tri thức và lối sống. Phẩm chất, năng lực của người cán bộ lãnh đạo, xét ở mọi khía cạnh đều phải đảm bảo được 03 yếu tố: Khả năng tạo tầm nhìn; khả năng truyền cảm hứng và khả năng gây ảnh hưởng. Hiểu một cách đơn giản, người lãnh đạo là người có khả năng tạo ra tầm nhìn, có năng lực lãnh đạo và gây dựng được uy tín để nhân viên tin tưởng và thực hiện theo mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết: *"Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi việc"* [Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5]. Người cán bộ, đảng viên theo Bác cần xây dựng là người có nhân cách phát triển toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm cách mạng là để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới, đây là nhiệm vụ rất vẻ vang nhưng cũng rất nặng nề, là một cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp. Như vậy, để hoàn thành nhiệm vụ đó đòi hỏi Đảng phải xây dựng được một đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước trong tình hình mới.

2. Quan điểm của Đảng về rèn luyện, xây dựng bản lĩnh chính trị, năng lực phẩm chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, nhất là sau hơn 35 năm đổi mới, Đảng ta đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm sâu sắc; trong đó có bài học về thường xuyên chăm lo xây dựng và rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ bản lĩnh chính trị, phẩm chất, trí tuệ và năng lực hoạt động thực tiễn; gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên là một trong những yếu tố quan trọng hình thành bản lĩnh chính trị của Đảng. Bản lĩnh chính trị vững vàng của Đảng thể hiện ở những quyết định đúng đắn, kịp thời, phù hợp yêu cầu của thực tiễn, nhất là ở trong những thời khắc có ý nghĩa bước ngoặt. Nhờ có bản lĩnh chính trị vững vàng, trong hơn 90 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân giành thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Xuyên suốt và nhất quán trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Đảng luôn coi trọng việc rèn luyện để nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, đảng viên - nhân tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng, trong mọi hoàn cảnh, thời điểm.

Bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ là hai mặt không thể thiếu đối với một đảng cầm quyền. Bản lĩnh chính trị đảm bảo cho Đảng luôn kiên định mục tiêu, lý tưởng đã lựa chọn. Tầm cao trí tuệ là cơ sở để Đảng đề ra đường lối đúng đắn, lãnh đạo toàn dân tộc đi đến thắng lợi cuối cùng. Bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ của Đảng luôn có sự thống nhất, được biểu hiện cả trong lý luận và hoạt động thực tiễn; trong cương lĩnh, đường lối chính trị, chiến lược, sách lược, nghị quyết và phương pháp cách mạng của Đảng. Bản lĩnh chính trị và trí tuệ của Đảng là ý chí, niềm tin không gì lay chuyển được và cũng là quyết tâm biến ý chí và niềm tin thành hiện thực. Vì vậy, không thể có bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ cao nếu Đảng không nắm vững lý luận và những quy luật khách quan. Kế thừa và phát triển những quan điểm của Hồ Chí Minh, Đảng ta xác định xây dựng bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất cho cán bộ, đảng viên có vai trò vô cùng quan trọng, và cần đáp ứng các yêu cầu sau:

Một là, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên phải luôn luôn bám sát quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về công tác cán bộ.

Hai là, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm mục tiêu nâng cao bản lĩnh chính trị của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Ba là, rèn luyện bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên phải tiến hành đồng bộ, từ việc nâng cao nhận thức tư tưởng, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, nâng cao năng lực công tác, phương pháp làm việc, tác phong công tác; phối hợp nhiều lực lượng cùng tham gia.

Bốn là, nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên cần đề cao vai trò tự giác tu dưỡng, rèn luyện.

Năm là, bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên phải được tạo môi trường thử thách, rèn luyện và đánh giá qua các tiêu chí. Rèn luyện bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên là toàn bộ hoạt động của các cấp uỷ, tổ chức đảng và của chính cán bộ, đảng viên trên tinh thần quán triệt sâu sắc và theo đúng quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh;

Thông qua việc học tập, quán triệt, bồi dưỡng và tu dưỡng về mọi mặt, năng lực nhận thức, trình độ hiểu biết sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng của Đảng, sự kiên định mục tiêu, lý tưởng của chủ nghĩa xã hội, của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Mỗi người trong mọi mặt công tác đã được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có tư duy khoa học độc lập, năng lực tự định hướng và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phó; đã nâng cao năng lực tự rèn luyện, tu dưỡng trong thực tiễn về phẩm chất đạo đức, nhân cách, phương pháp công tác, kỹ năng làm việc và lãnh đạo gắn liền với việc tôi luyện ý chí, tinh thần kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, phản động, nhất là khả năng “tự đề kháng”, “tự miễn dịch” với những cám dỗ vật chất, những tiêu cực từ cơ chế kinh tế thị trường, với những thủ đoạn, âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch... Cùng với việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của Đảng, việc rèn luyện bản lĩnh chính trị thường xuyên, liên tục gắn với tu dưỡng đạo đức cách mạng, thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc của mỗi người, với công tác kiểm tra và giám sát nghiêm túc của mỗi cấp uỷ sẽ khiến “*phú quý không dụ dỗ được ta, nghèo khổ không lay động được ta, oai lực không dọa nạt được ta. Mà khó khăn gì chúng ta cũng vượt qua được, việc gì chúng ta cũng làm được*”[Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr 5, tr 538].

Bản lĩnh chính trị vững vàng của Đảng ta là sự kiên định với mục tiêu, lý tưởng và con đường XHCN đã lựa chọn, không vì áp lực từ bên ngoài mà thay đổi quan điểm, đường lối; đồng thời có sự mềm dẻo, linh hoạt trong sách lược xử lý các tình huống; có ý chí và khả năng đấu tranh chống lại kẻ thù; sự nhạy cảm với cái mới và khả năng tự đổi mới... Tầm cao của trình độ trí tuệ được phản ánh rõ nét thông qua đường lối, chính sách đúng đắn, đầy sáng tạo, tránh được khuynh hướng chủ quan, duy ý chí; thể hiện tính tư duy độc lập, sáng tạo, tinh táo ứng phó

kịp thời, linh hoạt trước các tình huống khó khăn, thách thức; luôn luôn chủ động, không để bị động, bất ngờ xảy ra... Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, căn cứ vào đặc điểm, tình hình của đất nước, khu vực và thế giới, với bản lĩnh và trí tuệ cao, Đảng ta luôn đề ra đường lối chiến lược, sách lược lãnh đạo đúng đắn; đồng thời, không ngừng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, khái quát, phát hiện những vấn đề mới, nhằm bổ sung, hoàn thiện đường lối.

Phần thứ hai

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẢNG TA TRONG NÂNG CAO BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ, PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG VÀ KHÁT VỌNG XÂY DỰNG TỈNH SƠN LA PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG

I. Sự cần thiết phải rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình mới

Thực tiễn của cách mạng Việt Nam và của Đảng ta trong hơn 90 năm qua đã chứng minh thành quả cách mạng đạt được phụ thuộc rất lớn vào bản lĩnh chính trị vững vàng của các thế hệ lãnh đạo và của đội ngũ cán bộ, đảng viên qua các thời kỳ. Nhờ có bản lĩnh chính trị cao, các thế hệ lãnh đạo đã sáng suốt lãnh đạo toàn dân vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, chiến thắng kẻ thù xâm lược, hoàn thành mục tiêu của các giai đoạn cách mạng để xây dựng và phát triển đất nước, nhân dân ta có được cơ đồ và vị thế trong khu vực và trên thế giới như ngày hôm nay.

Bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ trí tuệ toàn diện là một yếu tố quyết định sự sống còn và thành công của mỗi cán bộ, đảng viên và của Đảng, song đó là kết quả của một quá trình giáo dục, bồi dưỡng, học tập và rèn luyện thường xuyên, kiên trì, bền bỉ trong thực tiễn. Thực tế cho thấy, về cơ bản, đội ngũ cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật, luôn tu dưỡng, rèn luyện, trình độ, năng lực chuyên môn để làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đặc biệt, nhiều cán bộ, đảng viên với bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có tư duy đổi mới, có khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đã năng động, sáng tạo, đi đầu trong mọi lĩnh vực, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm với những công việc khó, mới trong xu thế toàn cầu hóa. Đó có thể là những điều chưa có trong sách vở nhưng đang xảy ra trong thực tiễn và khi đã nghĩ “là đúng” thì phải dấn thân để làm, quyết tâm làm để đưa cái đúng vào cuộc sống;

Tuy nhiên, trước những tác động từ mặt trái của cơ chế thị trường, những khó khăn, phức tạp nảy sinh trong quá trình hội nhập, đặc biệt là với các thủ đoạn tinh vi và sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, phản động, đã có một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; lập trường tư tưởng không vững vàng nên hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài về lý tưởng cách mạng của người cộng sản, giảm sút

ý chí, niềm tin về chủ nghĩa xã hội, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; mang nặng chủ nghĩa cá nhân vị kỷ: độc đoán, chuyên quyền, lạm dụng quyền lực, chạy bằng cấp, chạy quy hoạch, chạy chức, chạy quyền và nhất là bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất nên đã vi phạm pháp luật, đã bị khai trừ khỏi Đảng và vương vòng lao lý... Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"* đã chỉ rõ về sự suy thoái nêu trên; trong đó nhấn mạnh: "Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phân tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao"... Nguy hiểm hơn là trong thực tế, đã có *"không ít cán bộ trẻ thiếu bản lĩnh, ngại rèn luyện. Một bộ phận không nhỏ cán bộ phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, làm việc hời hợt, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"* [Nghị quyết số 26-NQ/TW, Hội nghị TW lần thứ 7, khóa XII về "Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ"].

Bối cảnh, tình hình đó và yêu cầu của thực tiễn công tác xây dựng Đảng hiện nay đòi hỏi cần tiếp tục nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên theo quan điểm chỉ đạo của Đảng *"Nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp; không dao động trong bất cứ tình huống nào"* [Đảng cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII]; và *"Chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, tính chuyên nghiệp, tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức"* [Nghị quyết số 26-NQ/TW, Hội nghị TW lần thứ 7, khóa XII về "Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ"].

Thực tế công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng những năm qua, đặc biệt là khi triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"* gắn với Chỉ thị 03-CT/TW về *"Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"* gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*, với những quy định về những điều đảng viên không được

làm... đã cho thấy việc rèn luyện bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên đã được triển khai thực hiện nghiêm túc ở Trung ương và địa phương.

Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn đặt ra sau hơn 35 năm đổi mới, Đảng ta xác định nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ của Đảng, năng lực phẩm chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong thời kỳ mới trở thành nhiệm vụ quan trọng và cấp bách là hoàn toàn khách quan, đúng đắn, bởi vì:

(1) Đảng ta là đảng cầm quyền, Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn xã hội. Do đó, bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ là một trong những nhân tố có tính quyết định đến sự thành công hay thất bại của cách mạng nước ta. (2) Công cuộc đổi mới, CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực với những thời cơ và thuận lợi, nhưng cũng không ít khó khăn và thách thức cả bên trong và bên ngoài, đòi hỏi phải nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ của Đảng. (3) Thực trạng bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ của không ít cán bộ, đảng viên chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. (4) Sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta trên nhiều lĩnh vực bằng những âm mưu và thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm độc như “diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến”... nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với đất nước, làm sụp đổ chế độ XHCN ở nước ta; do đó, Đảng ta phải nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ trên tất cả các mặt.

Lịch sử cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng cho thấy một trong những yếu tố quyết định đưa đất nước giành được những thành tựu vĩ đại, vẻ vang là nhờ có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định của đội ngũ cán bộ, đảng viên; trong đó bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có tính chất quyết định. Đảng ta khẳng định “*Đường cách mạng, dù trên mặt trận nào, khi gặp khó khăn, không có những con người, những tập thể tự nguyện xung phong mở đường, quyết chí giành cho được thắng lợi thì không thể đạt được những mục tiêu đã định*” [Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu tại Đại hội Thi đua toàn quốc lần thứ VI]. Nhờ có bản lĩnh chính trị vững vàng mà Đảng ta đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trải qua các thời kỳ, Đảng đều luôn coi trọng xây dựng bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên coi đó là nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định các quan điểm chỉ đạo: “*Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”; “*...Tăng cường xây dựng chính đốn đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm*

quyền và sức chiến đấu của Đảng;... Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ...” [Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII- Tập I, trang 110, 111]. Đồng thời, một trong những nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cũng được Nghị quyết Đại hội xác định đó là: *“... Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tinh chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, cán bộ cấp chiến lược ...”* [Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII- Tập I, trang 181].

Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm chỉ đạo của Đảng. Trong những năm qua, Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ. Hiện nay, về cơ bản đội ngũ cán bộ đảng viên trong đảng bộ đều có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật, luôn tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn. Đặc biệt nhiều cán bộ, đảng viên đã năng động sáng tạo, đi đầu trong mọi lĩnh vực dám nghĩ, dám làm dám chịu trách nhiệm với những công việc khó, mới trong xu thế hội nhập. Đội ngũ cán bộ trẻ trong tỉnh đã tăng lên về số lượng và chất lượng ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực, từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; trình độ năng lực, nhất là trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực tiễn từng bước được nâng cao. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận cán bộ còn thiếu bản lĩnh, ngại rèn luyện, giảm sút ý chí, làm việc hời hợt, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý thiếu gương mẫu, uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ, quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa, vương vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm...

Một trong những phương hướng, mục tiêu tổng quát của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025 là: *“Tiếp tục khơi dậy, phát huy ý chí, khát vọng vươn lên của Nhân dân”; “Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ;...thúc đẩy tăng trưởng xanh; xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh, bền vững; trở thành trung tâm phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của vùng Tây Bắc”*. Để đạt được mục tiêu đó Nghị quyết Đại hội xác định một trong các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm: *“Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; ...thực hiện nghiêm qui định về trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên...”*

Để thực hiện thành công mục tiêu, phương hướng phát triển của Tỉnh đã được xác định, chúng ta cần tiếp tục khơi dậy, phát huy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Điều đó đòi hỏi Đảng bộ tỉnh phải có những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để tiếp tục rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất và năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn cách mạng mới của tỉnh, làm nền tảng, động lực cho khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

II. GIẢI PHÁP NÂNG CAO BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ, PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH SON LA

Để tiếp tục rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên trong đảng bộ tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có phẩm chất đạo đức trong sáng; có năng lực, kiến thức, tư duy đổi mới, năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới góp phần xây dựng Tỉnh Sơn La phát triển ~~xanh~~, nhanh và bền vững cần thực hiện tốt những giải pháp sau:

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, đối với công tác rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thời kỳ mới

Bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên tạo nên bản lĩnh chính trị của Đảng, ảnh hưởng quyết định đến năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ của Đảng thể hiện ở năng lực đề ra các quyết sách chính trị đúng đắn và hiện thực hóa các quyết sách đó. Vì thế, để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác rèn luyện bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, cần thấm nhuần và thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, mỗi cấp ủy không chỉ phải nâng cao hơn nữa nhận thức về tầm quan trọng của việc phải thường xuyên, liên tục rèn luyện bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên mà còn phải coi đó là yêu cầu vừa bức thiết vừa thường xuyên của công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Gắn việc rèn luyện để nâng cao bản lĩnh chính trị với việc phát huy tính tiên phong, gương mẫu, thống nhất giữa nói và làm của cán bộ, đảng viên nói chung, đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu nói riêng. Thông qua việc chú trọng “xây dựng và thực hiện tốt các quy định để phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị” [Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2011, tr 6, tr 360, tr361], từng bước đẩy lùi, ngăn chặn các nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong

Đảng, góp phần nâng cao uy tín lãnh đạo của Đảng, năng lực và sức chiến đấu của Đảng nói chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng.

Hai là, Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất, năng lực toàn diện là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng bộ tỉnh, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Những chủ trương, quan điểm nhất quán về xây dựng đội ngũ cán bộ cần được từng cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên thấm nhuần sâu sắc và nhận thức đúng đắn đó phải được thể hiện bằng những đề án, kế hoạch cụ thể trong từng khâu của công tác cán bộ để chỉ đạo thực hiện thành công. Đây là giải pháp cơ bản, quan trọng hàng đầu giữ vai trò quyết định đến nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bởi mọi hoạt động của con người đều bắt đầu từ nhận thức, trên cơ sở nhận thức, chỉ có nhận thức đúng mới có cơ sở cho hành động đúng. Để thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác này, cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đồng thời, cần có những biện pháp kịp thời khắc phục triệt để những tư tưởng, nhận thức và hành động chưa đúng, chưa đầy đủ, trách nhiệm chưa cao trong công tác này.

Ba là, Để nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng trong công tác rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần tiếp tục tập trung công tác lãnh, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh với các nội dung trọng tâm:

Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị: Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn của địa phương; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định về đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, Quy chế làm việc, Chương trình công tác. Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tập trung chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (09 đề án, 8 nghị quyết, 01 kết luận); Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; (03 đề án và các Nghị quyết số 10, 14, 16, 17, 18, 19, 20 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy). Triển khai thực hiện Chỉ thị 01-CT/TW ngày 09/3/2021 của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các văn bản của Trung ương về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về tư tưởng: Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng khoa học, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, giáo dục, thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo hướng nâng cao hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm sự thống nhất trong triển khai thực hiện ở các cấp. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tốt các nội dung các hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII. Tăng cường thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên (*Quy định số 889-QĐ/TU ngày 28/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*). Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ngăn chặn kịp thời các thông tin xấu độc, xử lý nghiêm các vi phạm; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu phản động của các thế lực thù địch nhằm chống phá Đảng, Nhà nước...

2. Thực hiện nghiêm chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng và từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên

Đề có đội ngũ cán bộ tốt, công tác cán bộ phải được triển khai bài bản, có kế hoạch, có lộ trình nhằm đào tạo được một đội ngũ cán bộ các cấp một cách toàn diện về chính trị, tư tưởng, chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức cách mạng, phong cách công tác, có khả năng "tự đề kháng", "tự miễn dịch" với những cám dỗ tiêu cực từ cơ chế kinh tế thị trường, với những thủ đoạn "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch... theo đúng tiêu chí, tiêu chuẩn, chức danh quy định. Phải thấm nhuần lời dạy của Bác "Đảng phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta". Năng lực của cán bộ là sự kết tinh của nhiều yếu tố: trí tuệ, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn,... được hình thành qua quá trình học tập, rèn luyện gian khổ; trong đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ có vai trò hết sức quan trọng.

Cần quán triệt, thực hiện tốt hơn nữa các Nghị quyết, Quy định của Đảng về học tập lý luận chính trị, trong đó, tập trung thực hiện Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng; Quy định số 164-QĐ/TW ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về "công tác lý luận

và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”; Quy định số 285-QĐ/TW ngày 25/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về “*Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước*”; Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư khóa XII “*về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận; Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “*tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”...

Bên cạnh đó, cần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên trong hệ thống các trường chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Trong đó, chú trọng xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả với mục tiêu nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ năng lực, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng cho người học. Từ đó, xây dựng cho mỗi cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, hành động đúng đắn; khắc phục sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống; đồng thời phê phán, bác bỏ có sức thuyết phục các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng ta.

Đẩy mạnh giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối lãnh đạo cách mạng của Đảng để nâng cao hơn nữa bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, lãnh đạo, quản lý. Đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục lý luận chính trị, học tập nghị quyết của Đảng. Thực hiện nền nếp việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình, phương pháp dạy học các môn lý luận chính trị, các môn học về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng nâng cao chất lượng, chú trọng tính hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo sau khi kết thúc chương trình đào tạo, bồi dưỡng, người học phải đạt đến tầm có nhận thức lý luận và tư duy, kỹ năng lãnh đạo, quản lý phù hợp với từng đối tượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị thực tiễn của tỉnh.

Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách; chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống cơ sở giáo dục quốc dân; các trường cao đẳng, đại học, các trường chính trị, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trên địa bàn tỉnh. thực hiện có hiệu quả Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân để xây dựng bản lĩnh chính trị cho sinh viên - lực lượng dự nguồn cán bộ của Đảng, Nhà nước.

Tổ chức thực hiện tốt công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận của Đảng bộ theo Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 08/02/2018 của Ban Bí thư về “*tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận*” nhằm đánh giá toàn diện, sâu sắc quá trình lãnh

đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, cơ chế, chính sách của Nhà nước; đánh giá những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, tăng cường nghiên cứu, góp phần hoàn thiện các chủ trương, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy. Chú trọng tuyên truyền và thông tin những thành tựu của công tác lý luận qua 35 năm đổi mới, về những vấn đề mới về lý luận và thực tiễn đang đặt ra với nhiều hình thức khác nhau, phù hợp điều kiện của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Phát huy tính tích cực, tự giác rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

Hồ Chí Minh đã nói: *“Muốn trở thành người tốt, người cách mạng chân chính, điều đó không có gì mà khó cả, do lòng mình mà ra, tự mình tu dưỡng, rèn luyện để ngày càng ít khuyết điểm, tăng thêm ưu điểm của mỗi người”*. Tự học tập, tự giác tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên là phương thức chủ yếu và trực tiếp để họ tự mình nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực công tác đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế. Muốn vậy, các cấp ủy đảng cần tăng cường công tác giáo dục thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của việc tự giáo dục, tự học tập, nghiên cứu, tu dưỡng, rèn luyện gắn với đề cao trách nhiệm nêu gương trong rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất của người cán bộ và ý chí, tự lực, tự cường dân tộc, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh trong cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Việc nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ trước hết phải do chính bản thân người cán bộ, đảng viên quyết định, nhất là chủ thể có ý thức, có chức, có quyền trong bộ máy Đảng, Nhà nước, có liên quan, ảnh hưởng và tác động đến nhiều thành viên khác. Đảng viên là tấm gương, là người trực tiếp giáo dục, hướng dẫn, vận động quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Để thực hiện được điều đó thì mỗi cán bộ, đảng viên phải tự nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ thông qua con đường tự giác học tập, rèn luyện, tu dưỡng về mọi mặt; trong đó, cần nắm vững phương châm tự giáo dục là chính. Bởi lẽ, phương pháp tự giáo dục bao giờ cũng làm cho người ta tự tin hơn, trách nhiệm phần đầu rõ rệt hơn; phát huy tốt vai trò của tự giáo dục là một biện pháp hữu hiệu để nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ của mỗi cán bộ, đảng viên. Đây chính là quá trình tạo động lực, thúc đẩy mỗi cán bộ, đảng viên tích cực trau dồi tri thức và phương pháp tư duy khoa học; thường xuyên cập nhật thông tin và tri thức mới, nhất là thông tin tư tưởng, lý luận; bám sát, đi sâu vào thực tiễn để phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, đúc kết kinh nghiệm từ thực tiễn. Có ý thức tự giáo dục, người cán bộ, đảng viên sẽ luôn chủ động nắm bắt, xử lý thông tin để cùng tập thể ra các quyết định đúng và tổ chức thực hiện có hiệu quả; đồng thời, tích cực, chủ động tham gia đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, thù địch.

Quá trình giáo dục, tự giáo dục là quá trình mỗi người luôn phải tự đấu tranh với bản thân, với mọi cám dỗ, tiêu cực; tạo dựng ý chí quyết tâm vươn tới cái cao

đẹp. Đó cũng chính là con đường tốt nhất để nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ ngang tầm với chức trách, nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên nói riêng và Đảng ta nói chung, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, CNH, HĐH đất nước trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Đề cao việc phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, theo phương châm cán bộ có chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu "trên trước, dưới sau", "đảng viên đi trước, làng nước theo sau". Không ngừng học tập, nâng cao ý thức tu dưỡng "nói đi đôi với làm", "rèn luyện suốt đời", Thường xuyên "tự soi", "tự sửa". Lãnh đạo chủ chốt các cấp phải thể hiện tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì nước, vì dân; trau dồi, rèn luyện những phẩm chất cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể; luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ địa phương, bè phái trong công tác cán bộ. Nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy vai trò nêu gương trong trong rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất, xây dựng ý chí, khát vọng phát triển của bản thân và của cơ quan, đơn vị. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, tự giác nêu gương cần, kiệm, liêm, chính, lao động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Mỗi cán bộ, đảng viên tự nêu gương sáng, hàng triệu đảng viên là những tấm gương sáng trong rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất, toàn Đảng ta sẽ thực sự trong sạch, vững mạnh, gắn bó máu thịt với nhân dân. Đây là điều kiện tiên quyết để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong Đảng và xã hội nói chung và vì mục tiêu xây dựng tỉnh Sơn La phát triển ~~xanh~~, nhanh, bền vững.

Các cấp ủy cần tạo môi trường, điều kiện, nhất là tạo ra các phong trào thi đua yêu nước để cán bộ, đảng viên tích cực, tự giác tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực phẩm chất. Nâng cao tính tiên phong của người cán bộ, đảng viên, tự giác thực hiện các quy định của Đảng về nêu gương, nhất là Quy định số 08-QĐ/TW về "Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương" gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quyết định số 319-QĐ/TU ngày 01/12/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Sơn La về "Quy định trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao". Đặc biệt là trong thực hiện Kế hoạch số 62-KH/TU ngày 21/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" giai đoạn

2021-2025; Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 14/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về học tập Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”...

4. Tạo môi trường cho cán bộ, đảng viên được thử thách, rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực phẩm chất

Cùng với việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, đội ngũ cán bộ của Đảng là việc thực hiện tốt quy trình, quy hoạch đội ngũ cán bộ và tạo môi trường cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ lãnh đạo, quản lý chủ chốt được thử thách, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất. Thực tế cho thấy, bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên có điều kiện bộc lộ rõ khi được trải nghiệm trong môi trường thực tiễn nhiều thử thách, có độ phức tạp và nhạy cảm về chính trị, cho nên, cần thực hiện tốt việc luân chuyển cán bộ, đảng viên trong diện quy hoạch, nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, để đào tạo, bổ sung kiến thức lý luận và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn cho họ, nhất là trước các kỳ đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội của Đảng. Trong đó, chú trọng thực hiện “*cơ chế phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng phát triển vào vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả vượt cấp, nhất là cán bộ trẻ*” và “*xây dựng kế hoạch cụ thể để luân chuyển, điều động giữ vị trí cấp trưởng, phù hợp với chức danh quy hoạch ở địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu, nơi triển khai mô hình mới để thử thách, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng, năng lực lãnh đạo toàn diện của cán bộ*” theo đúng tinh thần Nghị quyết 26-NQ/TW khóa XII về “*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*”; Quy định 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ; Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 11/01/2021 về rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ cấp ủy tỉnh và các chức danh cán bộ chủ chốt cấp ủy tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung,... gắn liền với công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

Các cấp ủy cần có kế hoạch, lộ trình để thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ và luân chuyển cán bộ, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng, ngăn chặn tiêu cực, khắc phục tình trạng cục bộ, lợi ích nhóm, và sự khép kín trong từng vùng, ngành, từng địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng. Đặc biệt, chú ý những địa bàn, lĩnh vực trọng yếu, nhiều khó khăn, thử thách, nhạy cảm và phức tạp để thông qua đó, rèn luyện những cán bộ trẻ có triển vọng phát triển, được quy hoạch và dự kiến bổ nhiệm giữ trọng trách cao, để kịp thời sàng lọc, loại bỏ những cán bộ có lập trường chính trị, phẩm chất chính trị và năng lực chính trị không tương xứng.

Tạo điều kiện để cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt trẻ, có triển vọng, trong quy hoạch được luân chuyển để rèn luyện bản lĩnh chính trị. Thực hiện luân

chuyên cán bộ, cử có thời hạn cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, trong quy hoạch từ Tỉnh xuống cơ sở, từ cấp trên xuống cấp dưới và giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị nhằm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ và làm cơ sở lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ. Khi đó bản lĩnh chính trị của cán bộ đảng viên có điều kiện được bộc lộ khi hoạt động trong môi trường có nhiều thử thách, có những tình huống phức tạp về chính trị, có nhiều cám dỗ. Bản lĩnh chính trị sẽ được được tôi luyện vững vàng, lộ ra những ưu, khuyết điểm để tổ chức điều chỉnh, cá nhân rút kinh nghiệm. Tình huống phức tạp về chính trị là dung môi tốt nhất để thử, để nhận biết về bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên, càng nhiều khó khăn, thử thách, thì càng bộc lộ rõ bản lĩnh chính trị. Kinh nghiệm hoạt động thực tiễn chính trị, quản lý, điều hành kinh tế, xã hội sẽ cung cấp cho cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt những tri thức cần thiết về kinh tế, chính trị, xã hội, giúp họ bổ sung kiến thức lý luận và kinh nghiệm thực tiễn; qua đó nêu cao bản lĩnh chính trị, sẵn sàng đương đầu với mọi khó khăn, gian khổ, thách thức, thậm chí chấp nhận hy sinh vì lý tưởng của Đảng, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ theo hướng thực hiện nguyên tắc “tổ chức tìm người” để bố trí, sử dụng cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt đúng chỗ, đúng lúc, đúng năng lực, sở trường, đúng việc, đúng người. Cơ quan tham mưu về công tác cán bộ phải lựa chọn và tìm được những cán bộ lãnh đạo, quản lý có tài, có đức xứng đáng với sự tin tưởng của tập thể và niềm tin của nhân dân, nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đánh giá, luân chuyển, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt. chính sách phát hiện, thu hút, đãi ngộ, trong dụng nhân tài...

5. Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên, chú trọng đánh giá về bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất

Tiếp tục đổi mới phương pháp đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên, trên cơ sở xây dựng các tiêu chí cụ thể để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên, xem xét về bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất của cán bộ, đảng viên trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân và hội nhập quốc tế. Khi xem xét, đánh giá cán bộ, đảng viên nói chung, đánh giá về bản lĩnh chính trị nói riêng cần phải căn cứ vào đặc thù từng lĩnh vực, từng địa phương mà họ công tác. Bên cạnh đó, cần khắc phục triệt để cách đánh giá cán bộ, đảng viên một cách chung chung, hình thức bởi cách đánh giá đó sẽ không tạo được động lực để cán bộ, đảng viên phấn đấu vươn lên, rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất.

Công tác đánh giá cán bộ, đảng viên phải hướng tới mục tiêu nhằm giúp cá nhân "tự soi", "tự sửa" lại mình; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Trong đánh giá phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn

biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

Đề cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu trong quyết định kết quả đánh giá, xếp loại; thực hiện nghiêm túc Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Qui định Số 1047-QĐ/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các đảng bộ các huyện, thành phố, đảng bộ trực thuộc tỉnh ủy; các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 02-HD/TU ngày 10/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để xây dựng phương pháp đánh giá phù hợp, hiệu quả.

6. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Xây dựng Đảng về đạo đức luôn là việc làm thường xuyên quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, trong đó, việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên được xem là khâu then chốt, một mục tiêu mà Đảng ta cần phấn đấu, làm cho Đảng luôn xứng đáng với mong mỏi của toàn dân, thực sự tiêu biểu cho “trí tuệ, danh dự và lương tâm của thời đại”. Văn kiện XIII của Đảng khẳng định: “*Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các giá trị đạo đức cách mạng theo tinh thần Đảng ta là đạo đức, là văn minh cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc*” [Đảng cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQG, tập 1, tr.184, HN, 2021]. Một trong những nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được Đại hội XIII của Đảng quán triệt cần thực hiện đồng bộ, hiệu quả chính là: “*Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” [Đảng cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQG, tập II, tr.236, HN, 2021]. Đây thực sự là vấn đề có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn to lớn, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng trong sạch vững mạnh, xứng đáng với sự tin cậy và hoàn thành trọng trách của mình trước Nhân dân và Dân tộc. Đặt ra vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức là Đảng ta đã nhìn nhận có những vấn đề còn tồn tại về mặt đạo đức cách mạng của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Từ Nghị quyết Trung ương 4

khóa XI “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”, Đảng ta đã nhận rõ những biểu hiện suy thoái về nhiều mặt, trong đó có vấn đề đạo đức, cần phải được quyết liệt chấn chỉnh, khắc phục.

Cấp ủy, tổ chức đảng cần quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (*khóa XI, XII*) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 “Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”; Quy định số 41-QĐ/TW 03/11/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ...

Đồng thời, gắn kết chặt chẽ việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương với đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Từng cán bộ, đảng viên cần có thái độ kiên quyết trong đấu tranh với những biểu hiện vi phạm; đề cao tính tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, trong công tác và trong cuộc sống hằng ngày; kết hợp chặt chẽ đấu tranh khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, góp phần xây dựng trận địa tư tưởng vững chắc trong đơn vị, xây dựng các tổ chức đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ đảng viên. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, có hiệu quả việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát đối với cán bộ đảng viên thực hiện trách nhiệm nêu gương.

Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hàng ngày; chú trọng xây dựng văn hóa trong đảng, văn hóa trong chính trị, xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn. Tăng cường đấu tranh chống các quan điểm, hành vi phản đạo đức, phi đạo đức. Cổ vũ, biểu dương các gương sáng đạo đức, tạo ảnh hưởng sâu rộng trong Đảng và ngoài xã hội; kịp thời biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng về đạo đức, lối sống; đấu tranh mạnh mẽ với các biểu hiện lệch lạc và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm đạo đức lối sống với phương châm “*lấy cái đẹp dẹp cái xấu*”, “*lấy cái tích cực đẩy lùi tiêu cực*”.

7. Thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát, công tác phòng ngừa sai phạm trong tổ chức đảng và đảng viên

Để hoàn thành trọng trách cao cả của Đảng, Nhà nước đối với đất nước và dân tộc, trong mọi hoàn cảnh, đội ngũ cán bộ, đảng phải luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với lý tưởng xã hội chủ nghĩa, với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, với lợi ích của Tổ quốc và nhân dân, như lãnh tụ V.I. Lênin đã dạy: *“Chỉ giai cấp nào đi theo con đường của mình mà không do dự, không chán nản và không sa vào tuyệt vọng trong những bước ngoặt khó khăn nhất, gay go nhất và nguy hiểm nhất, thì mới có thể lãnh đạo được những quần chúng lao động và bị bóc lột. Chúng ta không cần những sự hăm dọa điên cuồng. Điều cần thiết cho chúng ta, chính là bước đi nhịp nhàng của những đoàn quân vững như gang thép của giai cấp vô sản”* [V.I. Lenin : Toàn tập, Nxb Tiến bộ, Matxcova, 1980].

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: *“Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”*. Thực tiễn cho thấy, có làm tốt việc kiểm tra, giám sát đảng viên thì cấp ủy, chi bộ mới xem xét, đánh giá, phân tích, kết luận chính xác về trình độ, năng lực của cán bộ, đảng viên. Thông qua kiểm tra, giám sát là biện pháp giáo dục, góp phần chủ động ngăn ngừa vi phạm và cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe đối với mọi cán bộ, đảng viên.

Trong bối cảnh hiện nay, đạo đức con người đang chịu những ảnh hưởng to lớn bởi các lợi ích kinh tế, lợi ích cá nhân. Vấn đề đặt ra đối với các cấp ủy, tổ chức đảng phải thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, sàng lọc, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng, xử lý nghiêm minh những đảng viên thoái hóa về tư tưởng chính trị, vi phạm đạo đức, lối sống, tham nhũng, cố tình vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đây được coi là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, tạo nền tảng cho việc bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên hiện nay, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện.

Trong số những cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật, một số là do mang nặng chủ nghĩa cá nhân, quá tham vọng chức quyền, tham lam vật chất, cố ý làm sai thì không ít cán bộ, đảng viên vi phạm là do bị "vấp ngã" nhưng thiếu "chất thép" để đứng lên sửa sai, khắc phục hạn chế, khuyết điểm, dẫn tới những vi phạm nghiêm trọng, ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân, uy tín tổ chức đảng. Cán bộ, đảng viên nếu không giữ vững bản lĩnh chính trị trong tình hình khó khăn, phức tạp hiện nay thì nguy cơ "tự diễn biến, tự chuyển hóa" khó có thể ngăn chặn được. Cho nên cần tăng cường kiểm tra việc thường xuyên tu dưỡng rèn luyện, giữ vững bản lĩnh chính trị đối với cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên không dao động, nhụt chí trước mọi hoàn cảnh, thời cuộc; từ đó giúp ngăn chặn ngay từ đầu những biểu hiện tiêu cực khi mới vừa manh nha, kịp thời ngăn ngừa những sai phạm, khuyết điểm nhỏ, tránh dẫn đến sai lầm lớn, nghiêm trọng và trở thành thoái hóa, biến chất.

Để khắc phục được tình trạng trên, các cấp ủy đảng, trước hết là người đứng đầu và đội ngũ cán bộ kiểm tra cần xác định tầm quan trọng và cấp thiết của việc tiến hành kiểm tra phẩm chất, bản lĩnh chính trị đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt; cán bộ, đảng viên đang nằm trong quy hoạch đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm. Cán bộ, đảng viên kém bản lĩnh, khi gặp thuận lợi, thành công thì thường chủ quan, lạc quan; khi gặp khó khăn, thách thức thì lại bi quan, bế tắc, mất phương hướng. Cán bộ lãnh đạo kém bản lĩnh thì không thể độc lập suy nghĩ đúng đắn, sàng lọc thông tin chuẩn xác, dễ lẫn lộn giữa đúng với sai, tốt với xấu, làm giảm sút lòng tin vào mục tiêu, lý tưởng cao đẹp của cách mạng, vào sự lãnh đạo của Đảng. Sa sút bản lĩnh còn là cơ hội cho lòng tham vô đáy, chạy theo dục vọng cá nhân, làm mất cả đạo đức và trí tuệ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt về việc chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; thực hiện Điều lệ Đảng và quy định về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng và Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị “Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”; Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị, Quy định số 116-QĐ/TU ngày 20/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Tập trung chỉ đạo giải quyết những vụ việc, vụ án phức tạp, tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong xã hội. Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc...

Có cơ chế để nhân dân tham gia vào công tác xây dựng Đảng; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí truyền thông... trong kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên. Gắn kiểm tra, giám sát với thi hành kỷ luật Đảng; xử lý kiên quyết, nghiêm minh đối với những cán bộ, đảng viên vi phạm và những tổ chức đảng yếu kém. Tăng cường kiểm tra trách nhiệm và vai trò nêu gương của người đứng đầu trong đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và lợi ích nhóm... Chú trọng thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp cần nắm vững và thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; đồng thời, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về bảo vệ chính trị nội bộ.

KẾT LUẬN

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc là sự vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong công cuộc đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ sự nghiệp đổi mới đất nước, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thực hiện tốt chuyên đề năm 2022: **“Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy ý chí tự lực tự cường và khát vọng xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững”** là một giải pháp hữu hiệu, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra. Đây là việc làm thiết thực để mỗi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh không ngừng *Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực*, phát huy cao độ ý chí tự lực tự cường, ý thức, trách nhiệm, tinh thần công hiến, lao động sáng tạo, phụng sự Tổ quốc, phụng sự dân tộc, phục vụ nhân dân, quyết tâm nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, xây dựng *tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững*, cùng với cả nước chung sức, đồng lòng tiếp tục phát triển sự nghiệp cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, làm tiền đề căn bản hướng đến năm 2045, khi nước ta kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ đạt mục tiêu “trở thành nước phát triển, thu nhập cao” như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đề ra./.